



SỐ: 11 /BC-HĐQT/HPVC

Hải Phòng, ngày 19 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2016

(TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2016)

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng;
Căn cứ vào Nghị quyết các phiên họp của HĐQT trong năm 2015 và đầu năm 2016;
Hội đồng quản trị Công ty xin được báo cáo tình hình hoạt động trong năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2016 như sau:

I - HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những kết quả làm được trong năm 2015:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % HTKH
1	Sản lượng sản xuất	Triệu vỏ bao	32,698	90,83
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vỏ bao	31,979	88,83
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	177,71	89,88
4	Lợi nhuận (trước thuế)	Tỷ đồng	7,899	101,65
5	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	8,3	122,91
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	5,6	105,66

* Đánh giá chung:

Trong năm qua, trong điều kiện tình hình kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, từng quý, kịp thời đưa ra những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt giúp Công ty chủ động đối phó với biến động của thị trường. Cùng với sự nỗ lực của các thành viên trong Ban giám đốc điều hành và tập thể CBCNV toàn Công ty, năm 2015 Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu SXKD chính được đề ra tại Đại hội cổ đông năm 2015:

- Về sản xuất: Luôn duy trì sản xuất ổn định, khai thác thiết bị có hiệu quả, kiểm soát chất lượng bán sản phẩm và sản phẩm đúng quy trình, đảm bảo thực hiện tốt các định mức tiêu hao vật tư cho sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí. Tuy nhiên, đôi khi vẫn còn để xảy ra phát sinh về chất lượng bán sản phẩm để ảnh hưởng đến chất lượng sản xuất, việc tìm nguyên nhân và khắc phục còn chậm và chưa triệt để, cần tập trung quản lý tốt hơn nữa công tác quản lý sửa chữa bảo dưỡng thiết bị.

- Về thị trường: Công tác kinh doanh đã có nhiều cố gắng trong việc khai thác thị trường, song cần phát huy hơn nữa trong việc mở rộng thêm thị trường ngoài VICEM để tăng sản lượng tiêu thụ như xi măng Hạ Long, xi măng xuất khẩu, xi măng Thành Công,...

1.2. Bảo toàn và phát triển vốn:

Tổng tài sản: 125,5 tỷ đồng

Vốn điều lệ của Công ty: 30,12 tỷ đồng

Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2015): 51,35 tỷ đồng

- Công tác bảo toàn và phát triển vốn hiệu quả; Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2015 đạt chỉ tiêu lợi nhuận (trước thuế) là **7,899 tỷ đồng**/KH 7,771 tỷ, tương đương 101,65% kế hoạch lợi nhuận đã thông qua tại đại hội cổ đông thường niên năm 2015;

1.3. Công tác tổ chức lao động: Ổn định tư tưởng CBCNV, duy trì được việc làm, đời sống người lao động cơ bản được đảm bảo, thu nhập bình quân năm 2015 là 5,6 triệu đồng/người/tháng.

1.4. Công tác đầu tư phát triển:

- Để đáp ứng nhu cầu thị trường, Công ty đã đầu tư và chế tạo thành công hệ thống lò kéo dẫn trước lò ủ tạo sợi nhằm ổn định và tăng cường chất lượng sợi; Gia công lắp đặt và đưa vào sử dụng hệ thống xăm lỗ mịn để tăng cường thoát khí cho vỏ bao.

1.5. Công tác tổ chức của Hội đồng quản trị:

Tại phiên họp Hội đồng quản trị ngày 18/11/2015 triển khai quyết định 2372/QĐ-VICEM ngày 03/11/2015 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam về việc điều chỉnh người đại diện ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng, bầu lại thành viên Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Ông Mai Hồng Hải - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hải Phòng, đại diện ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty cổ phần Vicem Bao

bì Hải Phòng với giá trị là 9.300.000.000 đồng, chiếm 30,88% vốn điều lệ Công ty, giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng.

- Ông Dur Văn Hải - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Văn Hùng - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Anh Nghĩa - Thành viên HĐQT

Trong năm 2015 và đầu năm 2016 của nhiệm kỳ III (2013-2018), Hội đồng quản trị đã duy trì lịch họp Hội đồng quản trị được 6 phiên (*Trong đó có 04 phiên thường kỳ và 02 phiên đột xuất*). Nội dung chính của các cuộc họp Thông qua kết quả thực hiện và kế hoạch sản xuất kinh doanh các quý và năm, phê duyệt quỹ lương, phê duyệt phương án tăng hạn mức vay ngân hàng, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, công tác nhân sự... và các nội dung cụ thể sau:

+ Phiên thứ nhất (*ngày 17/01/2015*): Sơ kết công tác SXKD của Công ty năm 2014 và phương hướng, mục tiêu kế hoạch năm 2015; Xin ý kiến HĐQT về việc đầu tư dây chuyền sản xuất vỏ bao PP một lớp dán và Việc nộp tiền thuê đất theo thông tư và nghị định mới ban hành;

+ Phiên thứ hai (*ngày 21/4/2015*): Sơ kết công tác SXKD của Công ty cổ phần VICEM bao bì Hải Phòng Quý I/2015 và phương hướng nhiệm vụ trong quý II/2015;

+ Phiên thứ ba (*ngày 28/5/2015*): Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 5 tháng đầu năm 2015 và Rà soát lại các nội dung chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2015;

+ Phiên thứ tư (*ngày 19/8/2015*): Sơ kết công tác SXKD 6 tháng đầu năm 2015 và phương hướng kế hoạch 6 tháng cuối năm 2015;

+ Phiên thứ năm (*ngày 18/11/2015*): Triển khai quyết định 2372/QĐ-VICEM ngày 03/11/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam về việc điều chỉnh người đại diện ủy quyền quản lý phần vốn của VICEM tại Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng; Sơ kết công tác SXKD 9 tháng đầu năm 2015 và phương hướng kế hoạch Quý IV năm 2015;

+ Phiên thứ sáu (*ngày 19/01/2016*): Sơ kết công tác SXKD năm 2015 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2016; Phương án lập báo cáo đầu tư dây chuyền sản xuất vỏ bao PP một lớp dán trình Tổng công ty; Thông qua HĐQT phương án xây dựng thang bảng lương và quy chế phân phối tiền lương mới theo NĐ49;

Các phiên họp đã phát huy tính công khai, dân chủ, tập trung trí tuệ, sức mạnh của tập thể của Hội đồng quản trị trong chỉ đạo và lãnh đạo cơ quan điều hành thực hiện các mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Các cuộc họp đều ghi biên bản, Nghị quyết cụ thể để cơ quan điều hành triển khai thực hiện.

2. Những tồn tại của Hội đồng quản trị:

Bên cạnh những thành quả đạt được trên, HĐQT cũng xem xét đánh giá những điểm còn hạn chế: Chưa đôn đốc sát sao cơ quan điều hành trong việc bổ sung, điều chỉnh và ban hành các quy chế quản lý kịp thời để phù hợp với các Nghị định, thông tư của Nhà nước và cơ quan quản lý cấp trên.

II - KẾ HOẠCH VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2016

1. Khó khăn - Thuận lợi:

Bước sang năm 2016, nền kinh tế trong nước đã có dấu hiệu hồi phục, song chưa mạnh dẫn tới tiêu thụ xi măng và vỏ bao tăng không nhiều.

Thị trường xi măng xuất khẩu tăng giảm thất thường, kế hoạch thay đổi thường xuyên nên Công ty rất bị động trong công tác điều hành sản xuất; Thị trường xi măng Bút Sơn hiện đang rất có tiềm năng, sản lượng tiêu thụ cao song yêu cầu về chất lượng cũng rất khó đáp ứng; Xi măng Hạ Long dự kiến tăng sản lượng xuất xi măng xuất khẩu sử dụng vỏ bao PK loại 40kg, để đáp ứng thị trường này Công ty cần cải tiến công nghệ, chuẩn bị thiết bị hoạt động ổn định để sản xuất đáp ứng kịp thời ngay khi có đơn hàng (vì năng suất SX vỏ bao này không cao, phế thải nhiều so với SX vỏ bao KP). Các công ty xi măng có xu hướng chuyển đổi dần sang sử dụng vỏ bao PP (1 lớp) dán đáy, xi măng Hải Phòng đã đưa vỏ bao PP vào đóng xi măng nông thôn, dự kiến sẽ tiếp tục xuất thử nghiệm ra thị trường trong thời gian tới. Trong khi công nghệ hiện nay của Bao bì Hải Phòng chưa sản xuất được vỏ bao này, vì vậy Công ty cần sớm triển khai phương án đầu tư để nhanh chóng bắt kịp sự chuyển đổi của thị trường.

Việc thanh toán chậm tiền hàng của các Công ty xi măng cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm tăng chi phí tài chính. Công ty cũng đã sử dụng hết hạn mức vay vốn ngân hàng song vẫn thiếu vốn lưu động cho SXKD của Công ty.

Bên cạnh những khó khăn trên, Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam, lãnh đạo Công ty xi măng Hải Phòng cùng sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị bạn hàng truyền thống. Tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã trưởng thành và có kinh nghiệm với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, vượt khó, luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ cụ thể năm 2016:

Với quyết tâm khắc phục khó khăn, phát huy những thuận lợi và điều kiện thực tế, Hội đồng quản trị đã đề ra mục tiêu cho năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016
1	Sản lượng vỏ bao sản xuất	Triệu cái	36
2	Sản lượng vỏ bao tiêu thụ	Triệu cái	36
3	Doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	190,015
4	Lợi nhuận (trước thuế)	Tỷ đồng	8,1

5	Cổ tức	%	8% VDL
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/người/tháng	6,5

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng quản trị. Tập trung nâng cao vai trò trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng quản trị trong việc tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát cơ quan điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 và những năm tiếp theo gắn với mục tiêu mà Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

- Tập trung chỉ đạo cơ quan điều hành làm tốt công tác thị trường, ký tối đa sản lượng hợp đồng cung cấp cho các đơn vị trong VICEM, đồng thời đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường cung cấp vỏ bao tới các Công ty xi măng ngoài VICEM để đảm bảo phát huy tối đa năng lực sản xuất của Công ty.

- Từng bước phát triển, đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, tăng cường chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.

- Tiếp tục chỉ đạo cơ quan điều hành rà soát, hoàn thiện, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định về quản trị và điều hành Công ty, đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước và quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Trong thời gian qua, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho: duy trì sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông đạt và vượt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Về công tác an ninh trật tự và an toàn lao động được giữ vững. Công ty chấp hành nghiêm nghĩa vụ thu nộp ngân sách và thực hiện đầy đủ đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Có được kết quả như vậy, chúng tôi xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành và sâu sắc nhất tới các đồng chí lãnh đạo cấp trên, các đơn vị bạn hàng và quý vị cổ đông đã tin tưởng, giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

(đã ký)

Mai Hồng Hải

Số : 213 /HPVC - TH

Hải Phòng, ngày 19 tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015; MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2016 (BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016)

A - KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

I - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2015, Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng đã tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh tiêu thụ sản phẩm với những khó khăn và thuận lợi sau:

1) Khó khăn:

Nền kinh tế trong nước vẫn còn rất nhiều khó khăn, thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn rất chậm, hầu hết các đơn vị sản xuất xi măng trong và ngoài VICEM đều gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ, sản lượng giảm, phải hạ giá bán để cạnh tranh.

Máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác, bộc lộ dấu hiệu hư hỏng phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng sản phẩm và tiến độ sản xuất.

Năm 2015, thị trường chính là Xi măng Hải Phòng mặc dù tăng sản lượng tiêu thụ, song lại chuyển một phần sang sử dụng vỏ bao PP một lớp dán đáy để đóng xi măng nông thôn (*do Bao bì Tú Phương cung cấp, Bao bì Hải Phòng chưa đầu tư được dây chuyền công nghệ sản xuất vỏ bao PP dán*); Thị trường vỏ bao xuất khẩu sản lượng tiêu thụ thấp, không ổn định dẫn đến sản lượng tiêu thụ vỏ bao KPK giảm đáng kể.

Việc thanh toán chậm tiền hàng của các Công ty xi măng đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm tăng chi phí tài chính, thiếu vốn lưu động.

2) Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam, lãnh đạo Công ty xi măng Hải Phòng và sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị bạn hàng như: Công ty xi măng Bút Sơn, Công ty XM Hoàng Thạch, và các đơn vị bạn hàng khác. Cùng với tập thể cán bộ

công nhân viên của Công ty với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, vượt khó, luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ.

II - TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015

1 - Về sản xuất:

Kết quả sản xuất năm 2015

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % HTKH	So với 2014
1	Tạo sợi	kg	1.800.000	1.690.570	93,92	85,51
2	Dệt	mét	29.500.000	25.745.762	87,27	88,99
3	Tráng màng	mét	29.500.000	27.386.237	92,83	93,22
4	In cắt lồng ống	ống	36.000.000	32.771.434	91,03	92,15
5	May bao	cái	36.000.000	32.698.792	90,83	91,78

Trong năm qua, bộ phận sản xuất đã có nhiều cố gắng, trong điều kiện máy móc thiết bị khá cũ thường xuyên hỏng hóc phải dừng sản xuất để sửa chữa, song vẫn đảm bảo tiến độ sản xuất và giao hàng.

Tuy nhiên, các chỉ tiêu sản lượng bán sản phẩm và sản phẩm đều không hoàn thành kế hoạch đề ra và thấp hơn so với thực hiện năm 2014, nguyên nhân một phần do chất lượng bán sản phẩm và sản phẩm chưa ổn định, chưa đáp ứng được yêu cầu khách hàng.

* Một số tồn tại cần khắc phục:

+ Công tác quản lý chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm còn tồn tại, đôi lúc chưa phát hiện và ngăn ngừa kịp thời những sản phẩm kém chất lượng, để lọt lưới sản phẩm kém ra thị trường.

+ Vẫn còn để xảy ra phát sinh về chất lượng bán sản phẩm và sản phẩm để ảnh hưởng đến chất lượng sản xuất, việc tìm nguyên nhân và khắc phục còn chậm và chưa triệt để, cần tập trung quản lý tốt hơn nữa chất lượng từng công đoạn từ khâu tạo sợi, dệt, tráng màng cho đến in cắt, may bao để cho ra những sản phẩm có chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường.

+ Cần có kế hoạch bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, tiến độ sửa chữa thiết bị phải nhanh chóng, kịp thời để đảm bảo máy móc thiết bị luôn hoạt động ổn định, sẵn sàng đáp ứng các đơn hàng sản xuất nhất là khi nhu cầu thị trường tiêu thụ tăng trưởng.

+ Tăng cường hơn nữa sự kết hợp giữa đơn vị sản xuất với bộ phận KTVT và bộ phận kinh doanh trong công tác giám sát chất lượng vô bao đóng tháo tại các thị trường. Từ đó nhanh chóng đưa ra các biện pháp khắc phục sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

2 - Về tiêu thụ sản phẩm:

* Kết quả tiêu thụ sản phẩm năm 2015

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % HTKH	So với năm 2014
	Tiêu thụ sản phẩm	Vô	36.000.000	31.979.695	88,83	85,75
1	Vỏ bao XM Hải Phòng	“	18.000.000	20.728.654	115,16	120,48
2	Vỏ bao XM Bút Sơn	“	3.500.000	1.840.000	52,57	
3	Vỏ bao XM Tam Điệp	“	1.500.000	-	-	
4	Vỏ bao XM Hoàng Thạch	“	800.000	479.541	59,94	85,72
5	Vỏ bao XM khác	“	12.200.000	8.931.500	73,21	61,37

Ngay từ những tháng đầu năm, bộ phận kinh doanh đã rất tích cực đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường, tập trung khai thác tối đa sản lượng ký hợp đồng cung cấp vỏ bao cho các đơn vị trong VICEM, đồng thời tích cực mở rộng thị trường ra các đơn vị ngoài để khai thác triệt để năng lực thiết bị. Song, do sự chuyển dịch cơ cấu sản phẩm của các công ty xi măng, xuất khẩu xi măng giảm so với 2014, cùng với ảnh hưởng của một số nguyên nhân chủ quan về chất lượng sản xuất nên tổng sản lượng tiêu thụ vỏ bao năm 2015 chỉ đạt 31.979.695 cái, đạt 88,83% so với KHNS và bằng 85,75% so với năm 2014.

+ Xi măng Hải Phòng (*thị trường tiêu thụ chính của Bao bì Hải Phòng*) tiêu thụ được **20.728.654** cái đạt 115,16% kế hoạch năm và đạt 120,48% so với năm 2014.

+ Xi măng Bút Sơn năm 2015 tiêu thụ được 1.840.000 cái/kế hoạch 3.500.000 cái, đạt 52,57% kế hoạch.

+ Xi măng Hoàng Thạch tiêu thụ được 479.541 cái, đạt 59,94% so với kế hoạch 800.000 cái và đạt 85,72% so với năm 2014.

+ Để đảm bảo việc làm và ổn định đời sống CBCNV, Công ty đã rất nỗ lực khai thác thêm các khách hàng ngoài VICEM (*như xi măng Điện Biên, Hạ Long, Hưng Thịnh, Tô Tây, Hungking, Thăng Long Vina và một số đơn vị xuất khẩu xi măng...*), tổng sản lượng tiêu thụ thị trường ngoài đạt 8.931.500 cái, bằng 73,21% kế hoạch và tương đương 61,37% so với năm 2014. Tuy nhiên các thị trường này sản lượng tiêu thụ không ổn định, yêu cầu khắt khe về chất lượng, giá bán thấp nên hiệu quả không cao.

Nhìn chung công tác thị trường đã có cố gắng song chưa hết so với tiềm năng hiện có, việc mở rộng thị trường trong năm 2015 còn hạn chế nhất là thị trường ngoài VICEM, do vậy cần quan tâm, nỗ lực hơn trong thời gian tới.

3 - Về công tác tài chính, thu nhập và đầu tư:

<i>Chỉ tiêu</i>	ĐVT	Ngân sách 2015	Thực hiện 2015	% Thực hiện KH	So với 2014
+ Doanh thu	Tỷ	197,951	177,71	89,77	83,30
+ Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	7,771	7,899	101,65	99,89
+ Nộp ngân sách	Tỷ	6,753	8,3	122,91	106,31
+ Thu nhập bình quân	(trđ/ng/th)	5,3	5,6	105,66	103,70

- Tổng doanh thu năm 2015 thực hiện 177,71 tỷ đồng, đạt 89,77% so với kế hoạch ngân sách, trong đó doanh thu bán hàng giảm là do sản lượng tiêu thụ giảm, thị trường vô bao cạnh tranh gay gắt, để đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động Công ty đã phải giảm giá vô bao của hầu hết các thị trường nhằm tăng sản lượng. Bên cạnh đó, tại những thời điểm giá vật tư giảm Công ty đã chủ động điều chỉnh giảm giá bán vô bao; Doanh thu khác giảm do một số đơn vị thuê kho bãi đã dừng hợp đồng thuê kho của Công ty.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 thực hiện là 9,3 tỷ đồng, do phải trừ phần truy thu thuế theo quyết toán thuế giai đoạn 2010-2012 là 1,45 tỷ đồng, nên lợi nhuận còn lại là 7,899 tỷ đồng, đạt 101,65% kế hoạch ngân sách và bằng 99,89% so với năm 2014.

- Đời sống người lao động cơ bản được đảm bảo, duy trì việc làm thường xuyên, thu nhập bình quân năm 2015 là 5,6 triệu đồng/người/tháng, đạt 105,66% so với kế hoạch.

- Công tác đầu tư xây dựng:

Hiện nay Xi măng Hải Phòng đã sử dụng vô bao PP một lớp để đóng xi măng nông thôn, dự kiến trong thời gian tới sẽ tiếp tục đưa vô bao này vào đóng thí điểm ở một số địa bàn, nếu được thị trường chấp nhận sẽ đưa vào sử dụng đại trà. Qua nghiên cứu thị trường, hầu hết các đơn vị phía Nam cũng đã chuyển sang sử dụng vô bao PP một lớp để tiết kiệm chi phí, giảm giá thành.

Đứng trước tình hình đó, Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng đã báo cáo Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam xin ý kiến lập dự án đầu tư “Dây chuyền sản xuất vô bao PP một lớp dán”, với nội dung chính như sau:

- + Công suất: 30 triệu vô bao/năm.
- + Tổng mức đầu tư: 80 tỷ đồng (*tận dụng dây chuyền tạo sợi hiện có*).
- + Nguồn vốn: tín dụng thương mại; vốn tự có; phát hành cổ phiếu.

Sau khi có ý kiến nhất trí về định hướng của Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam và Đại hội đồng cổ đông, Công ty sẽ triển khai các thủ tục cần thiết để tiến hành đầu tư sớm.

B - MỤC TIÊU NHIỆM VỤ NĂM 2016 VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2016

1 - Khó khăn và thuận lợi

Bước sang năm 2016 nền kinh tế trong nước và thế giới dự báo vẫn còn nhiều khó khăn. Thị trường vỏ bao cạnh tranh gay gắt đòi hỏi doanh nghiệp phải áp dụng mọi biện pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời hạ giá thành sản phẩm.

Thị trường vỏ bao có sự thay đổi về nhu cầu sản phẩm, nhiều đơn vị đã và đang sử dụng vỏ bao PP 01 lớp dán nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất (*công nghệ của bao bì Hải Phòng hiện nay chưa sản xuất được*) làm ảnh hưởng lớn đến thị phần tiêu thụ vỏ bao KPK, KP của Công ty.

Máy móc thiết bị ngày càng bộc lộ dấu hiệu hư hỏng sẽ làm ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất máy, chất lượng sản phẩm.

Dư nợ thanh toán của các đơn vị khách hàng vẫn thường xuyên ở mức cao gây thiếu vốn lưu động, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, với đội ngũ CBCNV giàu kinh nghiệm, có tinh thần đoàn kết phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ đề ra, Công ty đang tích cực đẩy mạnh khai thác các thị trường ngoài nhằm bù đắp sự thiếu hụt của thị trường truyền thống, từ đó nâng cao sản lượng tiêu thụ, đảm bảo việc làm cho người lao động.

Từ những đặc điểm trên, với quan điểm quyết tâm phấn đấu khai thác tăng sản lượng, Công ty đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

II - MỤC TIÊU NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2016

1 - Kế hoạch SXKD năm 2016

STT	CÁC LOẠI VỎ BAO	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2016
1	Vỏ bao XM Hải Phòng	"	21.000.000
2	Vỏ bao XM Hoàng Thạch	"	800.000
3	Vỏ bao XM Bút Sơn	"	3.500.000
4	Vỏ bao XM khác	"	10.700.000
TỔNG CỘNG		“	36.000.000

2 - Các chỉ tiêu tài chính:

STT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2016
1	Tổng doanh thu	Tỷ	190,015
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	8,1
3	Nộp ngân sách	Tỷ	7,8
4	Cổ tức dự kiến	%	8%
5	Thu nhập bình quân	Tr/ng/th	6,5

3 - Giải pháp và phương hướng thực hiện:

- Công tác kinh doanh tập trung đẩy mạnh khai thác thị trường, chú trọng vào thị trường chính là xi măng Hải Phòng, đồng thời đẩy mạnh khai thác và mở rộng các thị trường ngoài VICEM như thị trường vỏ bao

xuất khẩu, xi măng Hạ Long, xi măng Cẩm Phả, Sông Đà, Hưng Thịnh,... quan tâm đặc biệt đến nhu cầu sử dụng vỏ bao của các đơn vị này để thu thập thông tin kịp thời tham gia đấu thầu cung cấp vỏ bao cho năm 2016.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, đặc biệt quan tâm giảm dư nợ của Xi măng Hải Phòng, xi măng Điện Biên, thực hiện sát quy chế quản lý nợ của Công ty.

- Công tác sản xuất cần phải thích ứng nhanh, kịp thời đáp ứng những thay đổi của khách hàng để có thể cung cấp đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm. Xây dựng một hệ thống quản lý chất lượng đồng bộ, kiểm soát chặt chẽ từng khâu từng công đoạn sản xuất từ bán thành phẩm đến thành phẩm, đảm bảo vỏ bao sản xuất đạt chất lượng tốt nhất.

- Công tác vật tư đảm bảo khai thác vật tư phục vụ sản xuất đảm bảo yêu cầu về chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Nâng cao chất lượng và tiến độ hạch toán và phân tích hiệu quả hoạt động kinh tế, quản lý giá thành chính xác theo từng thời điểm, từng loại vỏ bao để kịp thời tham mưu, đề xuất điều chỉnh giá bán, giá dự thầu cung cấp vỏ bao nhằm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm của Công ty trên thị trường.

- Tăng cường quản lý chất lượng lao động, phân tích, xem xét, đánh giá để tiến tới xây dựng định biên chuẩn trong toàn Công ty và trả lương xứng đáng theo kết quả công việc. Xây dựng bổ sung và hoàn thiện, ban hành đầy đủ các quy chế cho điều hành và quản trị Công ty.

- Không ngừng áp dụng những cải tiến kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ phế phẩm, phế liệu phát sinh trong sản xuất vỏ bao từ đó giảm lãng phí trong sản xuất. Thực hiện tốt quy chế khoán định mức tiêu hao vật tư, duy trì chế độ thưởng phạt nghiêm minh, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm.

- Thực hiện nghiêm nội quy kỷ luật lao động, kỷ luật vận hành, tăng cường công tác quản lý an toàn và vệ sinh lao động, PCCN, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

Phát huy truyền thống công nhân xi măng "Đoàn kết, kiên cường, sáng tạo", tập thể lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng công ty, sự chia sẻ giúp đỡ của các đơn vị bạn hàng cũng như sự đoàn kết quyết tâm của tập thể CB CNV Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

Giám đốc Công ty (đã ký)

Dư Văn Hải



Số: 15 /BB-ĐHĐCĐ/HPVC

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

(Giấy CNĐKKD số 0200600741 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hải Phòng
21/09/2004, đăng ký sửa đổi lần thứ 3 ngày 19/04/2011)

cấp ngày

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, MỤC ĐÍCH VÀ THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI

1. Thời gian và địa điểm

- Thời gian: Đại hội bắt đầu từ 8h30 ngày 22 tháng 4 năm 2016
- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng

2. Mục đích Đại hội

Mục đích của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là thảo luận và thông qua:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và mục tiêu kế hoạch biện pháp thực hiện năm 2016 của Ban Giám đốc Công ty;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và Dự kiến cổ tức năm 2016.
- Báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch năm 2016 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo kết quả giám sát hoạt động năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 của Ban kiểm soát;
- Và một số nội dung quan trọng khác.

3. Thành phần tham dự đại hội

*** Đại biểu khách mời:**

Đại biểu Tổng Công ty Công Nghiệp Xi Măng Việt Nam có:

- Ông Đinh Quang Dũng - Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty
- Ông Phạm Minh Đức - Chủ tịch Công đoàn Tổng Công ty

Đại biểu Công ty TNHH MTV xi măng Vicem Hải Phòng có:

- Ông Nguyễn Văn Quang - Bí thư Đảng ủy Công ty
- Ông Mai Hồng Hải - Tổng giám đốc Công ty
- Ông Bùi Văn Thịnh - Chủ tịch Công đoàn Công ty

Đại diện lãnh đạo các đơn vị:

- Công ty cổ phần dịch vụ thương mại vận tải xi măng Hải Phòng;
- Công ty cổ phần Vicem đô thị xi măng Hải Phòng;
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
- Ngân hàng TMCP công thương Hồng Bàng, CN Hải Phòng;

Đại diện Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng:

- Hội đồng quản trị
- Cơ quan điều hành
- Ban kiểm soát

Và 29 cổ đông có mặt tham dự đại hội.

II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Khai mạc đại hội

- Ban Tổ chức tiến hành chào cờ khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do tiến hành Đại hội.

2. Bầu Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu:

Ban tổ chức xin ý kiến đại hội biểu quyết thông qua thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua với nội dung sau:

*** Ban chủ tọa:**

- | | | |
|----------------------|--------------------------------------|--------------|
| Ông Mai Hồng Hải | - Chủ tịch HĐQT Công ty | - Chủ tọa |
| Ông Dur Văn Hải | - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty | - Thành viên |
| Ông Nguyễn Anh Nghĩa | - Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty | - Thành viên |

*** Ban thư ký:**

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| Bà: Nguyễn Thị Thu | Thư ký Công ty |
| Ông: Dur Quang Hưng | Trưởng phòng Tổng hợp |

*** Ban kiểm phiếu:**

- | | | |
|--------------------------|-------------------|------------|
| Ông: Phùng Đức Trọng | Trưởng phòng KTVT | Trưởng ban |
| Bà: Nguyễn Thị Quỳnh Hoa | Phó phòng KTTKTC | Thành viên |
| Bà: Phạm Thị Thúy | Cổ đông Công ty | Thành viên |

3. Ông Phùng Đức Trọng - Trưởng ban kiểm phiếu - đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và tính hợp lệ của Đại hội với các thông tin sau:

- ✓ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: **3.012.040** cổ phần.
- ✓ Tổng số cổ đông có mặt dự Đại hội là **29** cổ đông, nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết **2.742.113** cổ phần, chiếm **91,04%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng.

4. Ông Nguyễn Anh Nghĩa - Thành viên HĐQT - Phó giám đốc Công ty: thay mặt Ban chủ tọa trình bày Chương trình đại hội; Quy chế làm việc của Đại hội và Danh sách nhân sự mới của Hội đồng quản trị Công ty.

*** Tổ chức nhân sự Hội đồng quản trị mới gồm:**

- 1 - Ông Mai Hồng Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - 2 - Ông Dư Văn Hải - Thành viên Hội đồng quản trị
 - 3 - Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thành viên Hội đồng quản trị
 - 4 - Ông Phạm Văn Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị
 - 5 - Ông Nguyễn Anh Nghĩa - Thành viên Hội đồng quản trị
- Tổ chức Hội đồng quản trị mới có hiệu lực từ tháng 11/2015.

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

5. Ông Dư Văn Hải - Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty: Trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và mục tiêu kế hoạch, biện pháp thực hiện năm 2016; Tờ trình của HĐQT về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và Dự kiến cổ tức năm 2016.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung chính sau:

5.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và mục tiêu kế hoạch, biện pháp thực hiện năm 2016:

*** Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:**

<i>Chỉ tiêu</i>	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % HTKH
Sản lượng vỏ bao sản xuất	Triệu cái	36	32,698	90,83
Sản lượng vỏ bao tiêu thụ	Triệu cái	36	31,979	88,83
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	197,951	177,71	89,77
<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	Tỷ đồng	7,771	7,899	101,65
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6,753	8,3	122,91
Thu nhập bình quân	(triệuđ/ng/th)	5,3	5,6	105,66

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:**

<i>Chỉ tiêu</i>	ĐVT	Kế hoạch ngân sách năm 2016
Sản lượng vỏ bao sản xuất	Triệu cái	36
Sản lượng vỏ bao tiêu thụ	Triệu cái	36
Tổng doanh thu	Tỷ	190,015

Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	8,1
Nộp ngân sách	Tỷ	7,8
Thu nhập bình quân	Tr/ng/th	6,5
Cổ tức dự kiến	%	8% VDL

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

5.2. Các chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán: (tại ngày 31/12/2015)

- Tổng tài sản: 125.594.034.755 VNĐ

Trong đó:

- + Tài sản ngắn hạn: 112.248.211.019 VNĐ
- + Tài sản dài hạn: 13.343.823.736 VNĐ

- Tổng nguồn vốn: 125.594.034.755 VNĐ

Trong đó:

- + Nợ phải trả: 74.236.150.226 VNĐ
- + Vốn chủ sở hữu: 51.357.884.529 VNĐ

*** Kết quả kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán:**

- Doanh thu và thu nhập khác: 177.712.425.239 VNĐ
- Tổng chi phí: 169.912.985.053 VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế: 5.365.171.877 VNĐ
- Thuế thu nhập DN: 2.534.268.309 VNĐ

5.3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

*** Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán:**

Lợi nhuận phân phối (LNPP) năm 2015 = LNCPP năm 2014 + LNST năm 2015
= 687.049.700 + 5.365.171.877 = 6.052.221.577 VNĐ

Chi tiết phân phối vào các quỹ như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển (35% LNPP): 2.118.277.552 VNĐ
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNPP): 605.222.158 VNĐ
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNPP): 302.611.079 VNĐ
- Cổ tức cho cổ đông (8% VDL): 2.409.632.000 VNĐ

Trong đó:

- + Cổ tức trả cho cổ đông nhà nước (48,99%): 1.180.360.000 VNĐ
- + Cổ tức trả cho cổ đông khác (51,01%): 1.229.272.000 VNĐ

- Thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành (2,5% LNPP): 151.305.539 VNĐ
(*Quỹ này tạm trích chờ kết quả xếp hạng doanh nghiệp năm 2015, nếu được xếp loại A sẽ trích tiếp theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua là 5% LNPP*).

- Lợi nhuận chưa phân phối: 465.173.249 VNĐ

*** Theo ý kiến của Người đại diện phần vốn ủy quyền của VICEM, phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 được điều chỉnh và biểu quyết tại Đại hội:**

Lợi nhuận phân phối (LNPP) năm 2015: 6.052.221.577 VNĐ

Chi tiết phân phối vào các quỹ như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển (~35% LNPP): 2.100.000.000 VNĐ

- Quỹ khen thưởng (5% LNPP): 302.611.079 VNĐ

- Quỹ phúc lợi (5% LNPP): 302.611.079 VNĐ

- Cổ tức cho cổ đông (10% VĐL): 3.012.040.000 VNĐ

Trong đó:

+ Cổ tức trả cho cổ đông nhà nước (48,99%): 1.475.598.000 VNĐ

+ Cổ tức trả cho cổ đông khác (51,01%): 1.536.442.000 VNĐ

- Thưởng Ban điều hành (2,11% LNPP): 128.000.000 VNĐ

- Lợi nhuận chưa phân phối: 206.959.419 VNĐ

Đại hội biểu quyết:

+ Tán thành: 100%

+ Không tán thành: Không

+ Ý kiến khác: Không

6.3. Thông qua dự kiến cổ tức năm 2016: 8%

Đại hội biểu quyết:

+ Tán thành: 100%

+ Không tán thành: Không

+ Ý kiến khác: Không

7. Ông Mai Hồng Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị: Thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị:

7.1. Kết quả hoạt động năm 2015:

Đã tổ chức 6 phiên họp chính thức (*đảm bảo đúng qui định tại Điều lệ Công ty*).

Chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả tốt, kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh có lãi.

Thực hiện bảo toàn và phát triển vốn.

Chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện đạt kế hoạch lợi nhuận ngân sách, thực hiện tốt các quy chế quản trị của Công ty.

7.2. Phương hướng hoạt động năm 2016:

Tập trung chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh gắn với mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, tiếp tục chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và ban hành các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước.

Công ty cần tập trung nghiên cứu lộ trình chuyển đổi sản xuất sản phẩm mới để kịp thời đáp ứng nhu cầu thị trường.

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

8. Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Trưởng BKS: Trình bày Báo cáo kết quả giám sát hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát:

8.1. Kết quả hoạt động và đánh giá của Ban kiểm soát năm 2015:

- Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra giám sát, tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, kiểm tra việc trích lập các quỹ, quản lý sử dụng và hạch toán các quỹ, tình hình nộp ngân sách; Kiểm tra thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty 6 tháng và kết thúc năm tài chính;

- Đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành: Hội đồng quản trị đã luôn bám sát nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, bám sát thực tế để tập trung chỉ đạo SXKD đạt hiệu quả và tăng trưởng. Các quyết định của Hội đồng quản trị đều hướng tới lợi ích chung của Công ty, đảm bảo vai trò định hướng và phát triển của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Ban điều hành Công ty đã đề xuất và thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp để bảo đảm hoạt động kinh doanh hoàn thành tốt theo kế hoạch và đúng quy định của pháp luật.

8.2. Một số kiến nghị cho năm 2016:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp tục duy trì phát huy công tác điều hành quản lý Công ty để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, tích cực thu hồi công nợ, rà soát chi phí và định mức vật tư cho sản xuất.

- Tăng cường mở rộng thị trường ngoài VICEM để khai thác triệt để năng lực sản xuất của Công ty, phân đầu tăng sản lượng sản xuất và tiêu thụ nhằm tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

9. Bà Hoàng Kim Yến - Kế toán trưởng Công ty: Đọc tờ trình Đại hội về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016; phương án trích thưởng cho

HDQT, BKS, Ban điều hành của Công ty năm 2016 và Mức thù lao của HDQT, BKS, thư ký Công ty năm 2016

9.1. Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

9.2. Thông qua tỉ lệ trích thưởng cho HDQT, BKS, Ban điều hành của Công ty năm 2016: Bằng 5% phần lợi nhuận thực hiện sau thuế.

Đề động viên, khuyến khích các thành viên HDQT, Ban kiểm soát và Cơ quan điều hành của Công ty khi chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông giao, sẽ trích 5% lợi nhuận thực hiện sau thuế để thưởng động viên cho các thành phần nói trên.

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

9.3. Thông qua mức thù lao của HDQT; BKS; Thư ký Công ty năm 2016

Mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty bằng mức thù lao của năm 2015:

* Tổng mức thù lao cả năm là **300.000.000 VNĐ**, chi tiết như sau:

- Tổng mức thù lao của HDQT là: **204.000.000 VNĐ**

Trong đó:

+ Chủ tịch HDQT kiêm giám đốc điều hành: 5.000.000 VNĐ/tháng

+ Ủy viên HDQT : 3.000.000 VNĐ/người/tháng

- Tổng mức thù lao của BKS là: **72.000.000 VNĐ**

Trong đó:

+ Trưởng BKS: 3.000.000 VNĐ/người/tháng

+ Thành viên BKS: 1.500.000 VNĐ/người/tháng

- Tổng mức thù lao của Thư ký (kiêm nhiệm) là: **24.000.000 VNĐ**

+Mức hàng tháng: 2.000.000 VNĐ /tháng

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

10. Thư ký đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội để đại hội thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội ngay tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: 100%
- + Không tán thành: Không
- + Ý kiến khác: Không

11. Bế mạc đại hội

Chủ tọa Đại hội tuyên bố chào cờ và bế mạc Đại hội cổ đông năm 2016 của Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng. Đại hội kết thúc vào 11 giờ cùng ngày.

THƯ KÝ

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

(đã ký tên, đóng dấu)

(đã ký)

Mai Hồng Hải



TỔNG CÔNG TY CN XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016

Số : 16 /NQ-ĐHĐCĐ/HPVC

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM

BAO BÌ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng, ngày 22 tháng 4 năm 2016.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng được tổ chức vào hồi 8h30 ngày 22 tháng 4 năm 2016 tại trụ sở Công ty, số 3 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng với sự có mặt của 29 cổ đông dự Đại hội, sở hữu và đại diện 2.742.113 cổ phần, chiếm 91,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy Đại hội đủ điều kiện tiến hành họp lệ theo luật định.

Sau ½ ngày làm việc nghiêm túc, khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đã thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Chương trình đại hội; Quy chế làm việc của đại hội và Danh sách nhân sự mới của Hội đồng quản trị Công ty:

*** Tổ chức nhân sự Hội đồng quản trị, bao gồm:**

- 1 - Ông Mai Hồng Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 2 - Ông Dư Văn Hải - Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty
- 3 - Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thành viên Hội đồng quản trị

4 - Ông Phạm Văn Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị

5 - Ông Nguyễn Anh Nghĩa - Thành viên Hội đồng quản trị

Tổ chức Hội đồng quản trị mới có hiệu lực từ tháng 11/2015.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và mục tiêu kế hoạch biện pháp thực hiện năm 2016 của Ban Giám đốc:

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

<i>STT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % HTKH năm 2015
1	Sản lượng vỏ bao sản xuất	Cái	32.698.792	90,83
2	Sản lượng vỏ bao tiêu thụ	Cái	31.979.695	88,83
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	177,71	89,77
4	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	Tỷ đồng	7,899	101,65
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8,3	122,91
6	Thu nhập bình quân	(trđ/ng/th)	5,6	105,66

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

<i>STT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	ĐVT	Kế hoạch ngân sách
1	Sản lượng vỏ bao sản xuất	Triệu cái	36
2	Sản lượng vỏ bao tiêu thụ	Triệu cái	36
3	Tổng doanh thu	Tỷ	190,015
4	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	Tỷ	8,1
5	Nộp ngân sách	Tỷ	7,8

6	Thu nhập bình quân	Tr/ng/th	6,5
7	Cổ tức dự kiến	%	8

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và Dự kiến cổ tức năm 2016.

3.1. Các chỉ tiêu tài chính: (tại ngày 31/12/2015)

- Tổng tài sản:	125.594.034.755 VNĐ
<i>Trong đó:</i>	
+ Tài sản ngắn hạn:	112.248.211.019 VNĐ
+ Tài sản dài hạn:	13.343.823.736 VNĐ
- Tổng nguồn vốn:	125.594.034.755 VNĐ
<i>Trong đó:</i>	
+ Nợ phải trả:	74.236.150.226 VNĐ
+ Vốn chủ sở hữu:	51.357.884.529 VNĐ

3.2. Kết quả kinh doanh năm 2015

- Doanh thu và thu nhập khác:	177.712.425.239 VNĐ
- Tổng chi phí:	169.912.985.053 VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế:	5.365.171.877 VNĐ
- Thuế thu nhập DN:	2.534.268.309 VNĐ

3.3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

Lợi nhuận phân phối (LNPP) năm 2015 = LNCP năm 2014 + LNST năm 2015 = 687.049.700 + 5.365.171.877 = 6.052.221.577 VNĐ

Chi tiết phân phối vào các quỹ như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển (~35% LNPP):	2.100.000.000 VNĐ
- Quỹ khen thưởng (5% LNPP):	302.611.079 VNĐ
- Quỹ phúc lợi (5% LNPP):	302.611.079 VNĐ
- Cổ tức cho cổ đông (10% VDL):	3.012.040.000 VNĐ

Trong đó:

+ Cổ tức trả cho cổ đông nhà nước (48,99%):	1.475.598.000 VNĐ
+ Cổ tức trả cho cổ đông khác (51,01%):	1.536.442.000 VNĐ
- Thưởng Ban điều hành (2,11% LNPP):	128.000.000 VNĐ

- Lợi nhuận chưa phân phối:

206.959.419 VNĐ

3.4. Thông qua dự kiến cổ tức năm 2016: 8% vốn điều lệ

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát.

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016.

Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

Điều 7. Thông qua tỷ lệ dự kiến trích thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành của Công ty năm 2016 bằng 5% lợi nhuận thực hiện sau thuế.

Điều 8. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Thụ ký Công ty năm 2016: Thực hiện như năm 2015, gồm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thụ ký Công ty, tổng mức thù lao cả năm là **300.000.000 VNĐ**, chi tiết cụ thể như sau:

8.1. Tổng mức thù lao của HĐQT là: **204.000.000 VNĐ**

Trong đó:

Chủ tịch HĐQT: **5.000.000 VNĐ/tháng**

Ủy viên HĐQT: **3.000.000 VNĐ/người/tháng**

8.2. Tổng mức thù lao của BKS là: **72.000.000 VNĐ**

Trong đó:

Trưởng BKS: **3.000.000 VNĐ/người/tháng**

Thành viên BKS: **1.500.000 VNĐ/người/tháng**

8.3. Tổng số thù lao của Thụ ký (kiêm nhiệm) là: **24.000.000 VNĐ**

Mức hàng tháng: **2.000.000 VNĐ/tháng**

Điều 9. Điều khoản thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện các nội dung mà Đại hội đã quyết nghị.

Nghị quyết được lập thành 04 (bốn) trang, đã được Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua vào hồi 11 giờ cùng ngày.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22/4/2016, được gửi đến các cơ quan chức năng và thông báo trên Website của Công ty để cổ đông theo dõi và thực hiện.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu

TỔNG CÔNG TY CN XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG



T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

(đã ký)

Mai Hồng Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 22 tháng 04 năm 2016

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán và các báo cáo khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 như sau:

I. VỀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty được Đại hội đồng cổ đông Công ty bầu ngày 25/04/2013 gồm 03 thành viên như sau:

- | | |
|-------------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Thị Kim Chi | - Trưởng Ban |
| - Bà Phạm Thị Thuý | - Thành viên |

- Bà Đặng Thị Thanh Hữu - Thành viên

Trong Ban kiểm soát có 02 người làm việc tại Công ty và thực hiện vai trò kiểm soát viên tại Công ty theo từng lĩnh vực gắn với công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và hoạt động SXKD của Công ty.

2. Báo cáo hoạt động chung của Ban kiểm soát

Năm 2015, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động như sau:

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty; Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung trong quá trình soạn thảo và thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT và quy định của Công ty.

- Giám sát, tham gia việc triển khai kế hoạch SXKD của Công ty.

- Giám sát, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính theo định kỳ hàng quý, 6 tháng và kết thúc năm tài chính 2015.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động; việc thực hiện các nội quy, quy chế của công ty.

- Giám sát việc đấu thầu mua sắm vật tư, thiết bị, kiểm tra nghiệm thu đánh giá chất lượng nguyên vật liệu, hàng hóa mua vào và bán ra. Tham gia và giám sát kiểm kê và xử lý số liệu kiểm kê kỳ giữa năm và kết thúc năm tài chính.

- Giám sát công tác an toàn VSLĐ, phòng chống cháy nổ của Công ty.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập về việc soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kết thúc tài chính của Công ty.

- Thực hiện chương trình hoạt động năm 2015, Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra, rà soát kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm nói chung và công tác tiêu thụ sản phẩm, lợi nhuận nói riêng.

3. Báo cáo hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát:

- *) Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Trưởng ban.

Phụ trách, chỉ đạo, phân công các thành viên trong Ban kiểm soát (BKS) thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều 33, Điều 34 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng:

Chủ trì các phiên họp của BKS; Xây dựng chương trình hoạt động của BKS và chịu trách nhiệm chính trong quan hệ làm việc của BKS với HĐQT và cơ quan điều hành của Công ty.

Theo dõi quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; Giám sát công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ của Công ty; Giám sát việc lập và thực hiện ngân sách hàng năm.

Việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, phương án chi trả cổ tức, phát hành thêm và mua lại cổ phiếu;

Công tác đầu tư (vốn cho công tác đầu tư, hiệu quả đầu tư);

Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các cổ đông là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước;

Thẩm định tính hợp lý, hợp pháp báo cáo tài chính hàng năm, các quý trong năm.

Chịu trách nhiệm thông báo Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động và báo cáo trước ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên.

Lập báo cáo của Ban kiểm soát hàng năm, sáu tháng và hàng quý.

*) Bà Phạm Thị Thúy – Thành viên.

Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra tính pháp lý, hợp lý, hợp pháp trong quá trình thực hiện các hợp đồng kinh tế.

Theo dõi việc mua bán, máy móc thiết bị, sản phẩm, cấp phát vật tư đưa vào sử dụng. Tình hình sử dụng máy móc thiết bị, định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của Công ty.

Theo dõi tình hình hoạt động chung và lưu giữ tài liệu của Ban Kiểm soát

Thư ký cho BKS, lập biên bản cuộc họp của BKS, nhận và lưu giữ tài liệu chung của BKS

*) Bà Nguyễn Thị Thanh Hữu – Thành viên.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong phần hành liên quan đến tổ chức bộ máy của Công ty ở các lĩnh vực sau:

Các quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

Chính sách chế độ đối với việc ký kết các hợp đồng lao động và các chế độ chính sách liên quan đến người lao động.

Giám sát công tác an toàn VSLĐ của Công ty

Giám sát toàn bộ hoạt động máy móc thiết bị, công tác sửa chữa của Công ty

Kiểm soát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các cổ đông là người lao động tại Công ty.

*) **Đánh giá chung:** Nhìn chung năm 2015, Trưởng Ban kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Từng thành viên Ban Kiểm soát đã cố gắng thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được phân công, đoàn kết, hợp tác giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

4. Về việc chi trả thù lao của Ban kiểm soát:

Công ty đã chi trả cho thù lao cho Ban kiểm soát năm 2015 là 72 triệu đồng, cụ thể:

- Trưởng ban kiểm soát: 36 triệu đồng (bình quân 3 triệu đồng/tháng).
- 02 thành viên: 36 triệu đồng (bình quân 1,5 triệu đồng/người/tháng).

5. Chương trình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát cho phù hợp với Điều lệ sửa đổi của Công ty; phân công lại nhiệm vụ cho từng kiểm soát viên.

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động của công ty, vì sự phát triển của Công ty và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

- Định kỳ thẩm tra báo cáo tài chính quý, năm.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, các hội nghị chuyên đề (khi được mời tham dự), có ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách mới ban hành để kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp (nếu có), nhằm nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

- Trao đổi với đơn vị kiểm toán độc lập về phạm vi kiểm toán và các tồn tại mà kiểm toán đưa ra ý kiến trong quá trình soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm.

- Thực hiện chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể (nếu thấy cần thiết) và các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định.

II. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM 2015

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc:

*) Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2013-2018 bao gồm 05 thành viên. Năm 2015 Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên được bầu bổ sung thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị phân công cho các thành viên HĐQT, chỉ đạo, giám sát mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty; HĐQT đã thể hiện sự đoàn kết, tập trung, dân chủ, có trách nhiệm cao; kịp thời chỉ đạo, giải quyết các công việc phù hợp với diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

- Giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hàng quý, Hội đồng quản trị đều tổ chức họp định kỳ đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đề ra mục tiêu hoạt động của quý tiếp theo.

- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 23 Nghị quyết và các Quyết định về những nội dung trọng tâm trong hoạt động của Công ty để Ban điều hành triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

+ Về định hướng các mục tiêu SXKD chính năm 2015.

+ Về chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ SXKD của từng quý, năm.

+ Về giao quỹ tiền lương thực hiện năm 2015.

+ Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

+ Về công tác cán bộ.

- Hội đồng quản trị đã ban hành 01 Quy chế: Quy chế tuyển dụng và đào tạo nâng bậc đối với CBCNV Công ty.

*) Đánh giá một số nội dung hoạt động chủ yếu đối với Ban giám đốc: Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2015, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- *Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:*

Năm 2015, Công ty đã tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh tiêu thụ sản phẩm với những khó khăn, yếu kém và biện pháp cần khắc phục như sau:

* **Khó khăn:** Nền kinh tế trong nước vẫn còn rất nhiều khó khăn, thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn rất chậm, hầu hết các đơn vị sản xuất xi măng trong và ngoài VICEM đều gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ, sản lượng giảm, phải hạ giá bán để cạnh tranh. Máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác, bộc lộ dấu hiệu hư hỏng phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng sản phẩm và tiến độ sản xuất.

Thị trường chính là Xi măng Hải Phòng mặc dù tăng sản lượng tiêu thụ, song lại chuyển một phần sang sử dụng vỏ bao PP một lớp dán đáy để đóng xi măng nông thôn (do Bao bì Tú Phương cung cấp, Bao bì Hải Phòng chưa đầu tư được dây chuyền công nghệ sản xuất vỏ bao PP dán); Thị trường vỏ bao xuất khẩu sản lượng tiêu thụ thấp, không ổn định dẫn đến sản lượng tiêu thụ vỏ bao KPK giảm đáng kể.

- *Về Công tác sản xuất:* Công tác quản lý chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm còn tồn tại, chưa phát hiện kịp thời những sản phẩm kém chất lượng để ngăn ngừa, vẫn còn tình trạng để lọt lưới sản phẩm kém ra thị trường. Để xảy ra một số phát sinh về chất lượng sản phẩm, trong đó lớn nhất là vấn đề chất lượng phát sinh tại thị trường xi măng Bút Sơn làm tăng chi phí, giảm hiệu quả và làm mất một phần lớn sản lượng tại thị trường Bút Sơn.

- *Về công tác tiêu thụ sản phẩm:* Ban chỉ đạo đã rất tích cực đẩy mạnh khai thác mở rộng thị trường, tập trung khai thác tối đa sản lượng ký hợp đồng cung cấp vỏ bao cho các đơn vị trong VICEM, đồng thời tích cực mở rộng thị trường ra các đơn vị ngoài VICEM để khai thác triệt để năng lực thiết bị. Tiếp tục có các phương án để đẩy mạnh mở rộng thị trường tiêu thụ cho địa bàn ngoài VICEM để đảm bảo sản lượng tiêu thụ như Kế hoạch SXKD đã báo cáo trước ĐHĐCĐ.

- *Về công tác tài chính kế toán:* Đã thực hiện đúng thời gian lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật của Việt Nam.

Quản lý nợ phải thu đảm bảo nợ không vượt bảo lãnh, đảm bảo an toàn trong kinh doanh, hạn chế việc khách hàng chiếm dụng vốn và không để phát sinh nợ phải thu khó đòi. Tuy nhiên việc thanh toán chậm tiền hàng của các Công ty xi măng đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm tăng chi phí tài chính, thiếu vốn lưu động.

- Công tác tổ chức lao động: Ổn định tư tưởng CBCNV, cơ bản duy trì được việc làm, đảm bảo SXKD hiệu quả. Đời sống người lao động cơ bản được đảm bảo, thu nhập bình quân năm 2015 là 5,6 triệu đồng/người/tháng.

Năm 2015, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã đề ra.

2. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2015

Trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được đơn vị Kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán An Việt) kiểm toán và giải trình của phòng KTTKTC, Ban kiểm soát đã rà soát, thẩm định và ghi nhận kết quả như sau:

*) Kết quả sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết	Thực hiện	TH/NQ (%)
Sản lượng vỏ bao sản xuất	Triệu cái	36,000	32,698	90,83
Sản lượng vỏ bao tiêu thụ	Triệu cái	36,000	31,979	88,83
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	197,951	177,71	89,77
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,8	7,899	116,16
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6,7	8,3	122,91
Thu nhập bình quân	Tr/ng/th	5,5	5,6	101,82
Cổ tức dự kiến	%	8% VDL	10% VDL	125

*) **Báo cáo tài chính:** Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2015 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

3. Tài sản và nguồn vốn tính đến ngày 31/12/2015:

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	31/12/2015
1	2	3	4
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	112.248.211.019
2	Tài sản dài hạn	-	13.345.823.736
3	Tổng cộng tài sản	-	125.594.034.755
4	Nợ phải trả	-	74.236.150.226

5	Vốn chủ sở hữu	-	51.357.884.529
6	Tổng cộng nguồn vốn	-	125.594.034.755
7	Doanh thu và thu nhập	-	177.712.425.239
8	Tổng chi phí	-	169.812.985.053
9	Lợi nhuận sau thuế	-	5.365.171.877

4. Một số kiến nghị:

*) **Công tác sản xuất:** Tập trung cao vấn đề quản lý chất lượng từng công đoạn từ khâu tạo sợi, dệt, tráng màng cho đến in cắt, may bao để cho ra những sản phẩm có chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường.

Cần có kế hoạch bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, tiến độ sửa chữa thiết bị phải nhanh chóng, kịp thời để đảm bảo máy móc thiết bị luôn sẵn sàng đáp ứng các đơn hàng sản xuất.

Tăng cường hơn nữa sự kết hợp giữa đơn vị sản xuất với bộ phận KTVT và bộ phận kinh doanh trong công tác giám sát chất lượng vỏ bao đóng tháo tại các thị trường. Từ đó nhanh chóng đưa ra các biện pháp khắc phục sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.

Áp dụng và cải tiến kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ phế phẩm, phế liệu phát sinh trong sản xuất vỏ bao để giảm lãng phí trong sản xuất.

Thực hiện quy chế khoán định mức tiêu hao vật tư, duy trì chế độ thưởng phạt nghiêm minh, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, giảm giá thành sản phẩm.

*) **Công tác tài chính:** Tăng cường công tác thu hồi công nợ, đặc biệt quan tâm giảm dư nợ của Xi măng Hải Phòng, xi măng Điện Biên, thực hiện sát quy chế quản lý nợ của Công ty.

Nâng cao chất lượng và tiến độ hạch toán và phân tích hiệu quả hoạt động kinh tế, quản lý giá thành chính xác theo từng thời điểm, từng loại vỏ bao để kịp thời tham mưu, đề xuất điều chỉnh giá bán, giá dự thầu cung cấp vỏ bao nhằm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm của Công ty trên thị trường.

*) **Công tác quản lý:** Tăng cường quản lý chất lượng lao động, phân tích, xem xét, đánh giá để tiến tới xây dựng định biên chuẩn trong toàn Công ty và trả lương xứng đáng theo kết quả công việc.

Trên đây là báo cáo báo cáo hoạt động năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 của Ban kiểm soát và Kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2015.

Kính trình Đại hội./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Chi